

Cử chỉ, ngày 16 tháng 10 Năm 2023

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ III NĂM 2023

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị
 dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Trường MN Tân Phú Trung 2 công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý III năm

ĐV tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý III năm 2023	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí (Sự nghiệp)	904.936.000	81.554.000	9%	
1	Học phí	270.900.000	0	0%	
2	Thiết bị, vật dụng phục vụ bán trú	27.400.000	24.200.000	88%	
3	Tổ chức phục vụ bán trú	369.900.000	36.300.000	10%	
4	Vệ sinh phí bán trú	73.980.000	7.260.000	10%	
5	Công phục vụ ăn sáng	162.756.000	13.794.000	8%	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	904.936.000	129.276.006	14%	
I	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	904.936.000	129.276.006	14%	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	904.936.000	129.276.006	14%	
1	Học phí	270.900.000	54.091.300	20%	
2	Thiết bị, vật dụng phục vụ bán trú	27.400.000	19.444.606	71%	
3	Tổ chức phục vụ bán trú	369.900.000	32.796.500	9%	
4	Vệ sinh phí bán trú	73.980.000	9.956.000	13%	
5	Công phục vụ ăn sáng	162.756.000	12.987.600	8%	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	6.351.395.850	1.230.701.840	19%	
I	Nguồn ngân sách trong nước	6.351.395.850	1.230.701.840	19%	
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý III năm 2023	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	6.351.395.850	1.230.701.840	19%	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	3.484.427.850	766.857.549	22%	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	2.866.968.000	463.844.291	16%	

Củ chi, Ngàytháng.....năm.....

Phụ trưởng đơn vị



Phụ Trưởng Đơn vị